

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:09/NAMVU/2025

Tên sản phẩm	Trà Lá Sen Lá Ôi
Đơn vị	HTX Nông Nghiệp Sạch Nam Vũ
Giấy ĐKKD	Mã số đăng ký hợp tác xã: 040400075
Địa chỉ ĐKKD	Thôn Mạc Thủ, Xã Hà Nam, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Địa chỉ sản xuất/kinh doanh	Thôn Mạc Thủ, Xã Hà Nam, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
Điện thoại	0963434398
Email	Duongnamvu2012@gmail.com
Đại diện	Dương Văn Nam

Hải Phòng, năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số:09/NAMVU/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Thương nhân: HTX nông nghiệp sạch Nam Vũ

Địa chỉ: Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0963434398.

Fax:...

E-mail: duongnamvu2012@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 040400075

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 93/2024/NNPTNT-HD. Ngày cấp 06/12/2024

Nơi cấp: Sở Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Tỉnh Hải Dương

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Trà Lá Sen Lá Ổi

2. Thành phần: Lá sen, lá ổi

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng

- Thời hạn sử dụng: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. NSX/HSD in trên bao bì sản phẩm

4. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng vào túi lọc nhỏ, đảm bảo giữ được chất lượng của chè. Các túi lọc nhỏ được đóng trong các túi giấy tráng nhôm với số lượng túi thích hợp. Mỗi túi giấy nhôm lại được đóng trong 1 hộp giấy in Offset có ghi nhãn đầy đủ theo quy định. Các hộp giấy sau đó được đóng trong thùng Carton đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách bao gói:

+ 2g; 3 g; 2,5g; 3g; 3,5g; 4g; 5g/gói túi lọc.

+ 15 túi, 20 túi, 25 túi, 30 túi, 35 túi, 40 túi/ túi giấy nhôm/ hộp

+ 80 hộp, 100 hộp, 110 hộp, 130 hộp/ thùng Carton.

Phụ lục I:

Dự kiến nội dung mẫu nhãn sản

Tên sản phẩm: Trà Lá Sen Lá Ồi

Khối lượng tịnh: 120 gam (40 gói x 3 gam)

Thành phần: Lá sen, lá ổi

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát

Hướng dẫn sử dụng: Cho một túi trà lá sen lá ổi vào cốc. Rót một lượng nước sôi vừa đủ tùy theo người sử dụng. Chờ 3 đến 5 phút rồi sử dụng.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn, hoặc trên bao bì có dấu hiệu hư hỏng, ẩm mốc. Không sử dụng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

NSX: Xem trên bao bì

HSD: 12 tháng kể từ ngày sản xuất

Sản phẩm của: HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ

Địa chỉ: Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng

Quy các đóng gói có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm.

5. Đơn vị sản xuất: Hợp tác xã nông nghiệp sạch Nam Vũ

Địa chỉ: Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng.

III. Mẫu nhãn sản phẩm

(Mẫu nhãn dự thảo sản phẩm đính kèm tại Phụ lục 1)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty HTX nông nghiệp sạch Nam Vũ sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật ATTP năm 2010.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- QCVN 8-2: 2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;
- Thông tư 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm;
- TCVN 7975:2008 về Chè thảo mộc túi lọc.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

DƯƠNG VĂN NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ

Số: 040400075

Đăng ký lần đầu, ngày 13 tháng 7 năm 2017

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 02 tháng 11 năm 2023

1. Tên hợp tác xã:

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt: **HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ**

Tên hợp tác xã viết tắt: **HTX NN SẠCH NAM VŨ**

2. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Mạc Thủ, Xã Liên Mạc, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam.

Điện thoại: 0963434398

Fax:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chế biến và bảo quản rau quả	1030 (chính)
2	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
3	Trồng cây lấy củ và có chất bột	0113
4	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
5	Trồng cây hàng năm khác	0119
6	Cơ sở lưu trú khác	5590
7	Điều hành tua du lịch	7912
8	Hoạt động vui chơi giải trí khác	9329
9	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
10	Đại lý du lịch	7911
11	Trồng cây ăn quả	0121
12	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
13	Sản xuất chè	1076
14	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
15	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
16	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162

17	Chăn nuôi khác	0149
18	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
19	Dịch vụ đóng gói	8292
20	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
21	Bán buôn thực phẩm	4632
22	Bán buôn tổng hợp	4690
23	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
24	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
25	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
26	Quảng cáo	7310
27	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
28	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
29	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791

4. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)

5. Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã:

Họ và tên: DƯƠNG VĂN NAM Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 22/12/1982 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030082003505

Ngày cấp: 25/6/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mạc Thủ, Xã Liên Mạc, Huyện Thanh Hà, Hải Dương, Việt Nam.

Chỗ ở hiện tại: Thôn Mạc Thủ, Xã Liên Mạc, Huyện Thanh Hà, Hải Dương, Việt Nam.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phạm Duy Hồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CERTIFICATE OF COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY REGULATIONS
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HẢI DƯƠNG
CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE

Cơ sở/Establishment: **HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ**
(Tên viết tắt: HTX NN SẠCH NAM VŨ)

Mã số/Approval number: 04040075

Địa chỉ/Address: Thôn Mạc Thủ, xã Liên Mạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại/Tel: 0963.434.398

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỂ SẢN XUẤT KINH DOANH SẢN PHẨM

Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products

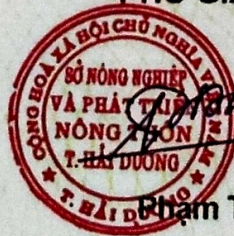
- Kinh doanh, sơ chế, đóng gói rau củ quả tươi (rau ăn lá, rau ăn củ quả, rau gia vị; quả tươi các loại: ổi, vải thiều, bưởi đào, chanh leo...);
- Kinh doanh, đóng gói: Trà túi lọc; hoa quả sấy; các loại hạt (lạc, hướng dương, hạt bí, hạt dưa...); nguyên liệu thực phẩm (đỗ, lạc, miến, măng, mì, mộc nhĩ, nấm hương...).

Số cấp/Number: **14** /2024/NNPTNT-HD

Có hiệu lực đến (Valid until) ngày/date **23**... tháng/month.. **01**.. năm/year 2027.

Hải Dương, ngày **24** tháng **01** năm 2024

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Đào



TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.09

I. CLIENT INFORMATION/ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH NAM VŨ
Address (Địa chỉ) : Thôn Mạc Thủ, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

II. SAMPLE INFORMATION AND TESTING REQUISITION/ THÔNG TIN MẪU VÀ YÊU CẦU:

JOB No. (Số phiếu yêu cầu phân tích) : KN142118030
Information provided by applicant : Trà Lá Sen - lá ổi Nam Vũ
(Thông tin được khách hàng cung cấp) : Kỳ hiệu: NV.2025.09.01
Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín còn nguyên vẹn
Seal No (Số niêm) : Không niêm phong
Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu
Sampling on (Ngày lấy mẫu) : -
Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 18/09/2025
Sample tested on (Ngày phân tích) : 18/09/2025
Report date (Ngày trả kết quả) : 23/09/2025
Sample retention time (Thời gian lưu mẫu) : 08/10/2025

Note / Ghi chú:

- (*) Testing parameter is sent to subcontractor accredited by NATEKLAB / Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và được giám sát bởi NATEKLAB.
- (1) Parameter is accredited ISO17025 / Chỉ tiêu được công nhận ISO17025
- (2) Parameter is designated by Ministry of Agriculture and Rural Development / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
- (3) Parameter is designated by Ministry of Industry and Trade / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Công Thương
- (4) Parameter is designated by Ministry of Health / Chỉ tiêu được chỉ định bởi Bộ Y Tế
- ND: Not detected/ Không phát hiện D: Detected/ Phát hiện <1;<2;<3;<10: Not detected/g sample/ Không phát hiện/g mẫu
LOD: limit of detection/ Giới hạn phát hiện LOQ: Limit of Quantitation/ Giới hạn định lượng
- This testing result is only valid on tested sample. It is issued under our NATEK Terms and Conditions. NATEK only resolves complaints about analytical results within 7 days from the report date of results / Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử. Báo cáo này được ban hành theo những điều khoản kinh doanh của NATEK. NATEK chỉ giải quyết khiếu nại về kết quả phân tích trong vòng 7 ngày kể từ ngày trả kết quả
- The above result shall not be reproduced, partly or fully, unless written approval of NATEK is granted/ Không được sao chép kết quả này, một phần hay toàn bộ, nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của đại diện NATEK

Authorized Technical Representative
Phụ trách kỹ thuật

NGUYỄN VĂN DŨNG

On behalf of NATEK
Đại diện NATEK



HOANG VĂN HUYNH

NATEK JSC

Ha Noi Office: Km 11, National Highway 21, Hoa Lac Commune, Ha Noi City
Can Tho Office: Street 12, KDC Company 8, Cai Rang Ward, Can Tho City
4243 368 5555 natek@natekvn.com www.natekvn.com

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.09

Code/ Mã mẫu: KN142118030/1				
Sample name/ Tên mẫu: Trà Lá Sen - lá ổi				
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)	Trà Lá Sen - lá ổi Nam Vũ Ký hiệu: NV.2025.09.01			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Coliforms ⁽¹⁾	ISO 4832:2006	CFU/g	/	1.6x10 ²
Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC) ⁽¹⁾	ISO 4833-1:2013/ Amd.1:2022	CFU/g	/	2.5x10 ³
Asen (As) ⁽¹⁾	AOAC 986.15	mg/kg	0.010	0.058
Thủy ngân (Hg) ⁽¹⁾	AOAC 971.21	mg/kg	0.0067	ND
Cadimi (Cd) ⁽¹⁾	AOAC 999.11	mg/kg	0.002	0.023
Chì (Pb) ⁽¹⁾	AOAC 999.11	mg/kg	0.010	0.214
Aflatoxin tổng số ⁽¹⁾	NTL-HH619 Ref.TFAC-2008-393.R1	µg/kg	0.500	ND
Dư lượng thuốc BVTV gốc Cúc ⁽¹⁾	Xem PHỤ LỤC: KN142118030/1	/	/	Xem PHỤ LỤC: KN142118030/1

TESTING REPORT/ BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Form code/ Mã biểu mẫu: NTL-TT04-BM02 LBH.09

PHỤ LỤC:

Code/ Mã mẫu:		KN142118030/1			
Name/ Tên mẫu:		Trà Lá Sen - lá ổi			
Information provided by applicant/ (Thông tin được khách hàng cung cấp)		Trà Lá Sen - lá ổi Nam Vũ Ký hiệu: NV.2025.09.01			
Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Substance/ Chất	Test Method/ Phương pháp thử	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả
Dư lượng thuốc BVTV gốc Cúc ⁽¹⁾	Cypermethrin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Cyfluthrin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Lambda-Cyhalothrin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Bifenthrin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Phenothrin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Fenvalerate	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND
	Permethrin	AOAC 2007.01 EN 15662:2018	mg/kg	0.010	ND

